

Sau văn kiện *Bill of Rights*, Hiến pháp Mỹ được tu chính nhiều lần, thêm vào những điều mới hoặc sửa những điều cũ. Tổng cộng, cho đến nay có cả thảy 27 điều khoản mang tên là *Amendments*, kể cả 10 điều trong *Bill of Rights*.

• Sau *Bill of Rights*, lần tu chính kế tiếp là năm 1798. Điều khoản tu chính này nói về thẩm quyền của Tòa án tiểu bang trong các vụ tranh tụng giữa một công dân của tiểu bang này kiện chính quyền của tiểu bang khác. Đó là Tu chính án 11.

• Năm 1804, Tu chính án 12 quy định việc bầu cử Tổng thống và Phó tổng thống, sửa đổi điều 2 khoản 1 của Hiến pháp.

• Tu chính án 13, được thông qua năm 1865 chính thức hủy bỏ chế độ nô lệ. Đến năm này chế độ nô lệ đầy đau khổ của cho người da đen đã được chính thức hủy bỏ. Không một hình thức nô lệ nào, dù là tình nguyện được phép tồn tại, Quốc hội có quyền hạn cưỡng bách việc chấp hành Tu chính án này.

• Tu chính án 14 (1868) quy định về quyền công dân (*Right of Citizen*).

Tu chính án này có 5 đoạn, quy định các vấn đề: Định nghĩa thế nào là công dân Hợp Chúng Quốc, cưỡng bách các tiểu bang phải thi hành quyền bình đẳng cho mọi công dân. Nếu tiểu bang nào phủ nhận tư cách công dân của những người đàn ông trưởng thành, thì các đại biểu của

dân đều có quyền bầu cử, không kể màu da, chủng tộc hay cựu nô lệ. Quốc hội sẽ cưỡng hành điều khoản này.

• Tu chính án 16 (1913): Thuế lợi tức.

Quốc hội giành quyền thông qua các đạo luật đánh thuế lợi tức cá nhân.

• Tu chính án 17 (1913): Bầu cử Thượng nghị sĩ.

Thượng nghị sĩ được bầu do cử tri của mỗi tiểu bang. Khi khiếm khuyết một Thượng nghị sĩ, sẽ được bổ khuyết bằng một cuộc bầu cử đặc biệt hoặc Thống đốc tiểu bang được sự chấp thuận của cơ quan lập pháp tiểu bang, sẽ bổ nhiệm một nhân vật nào đó thay thế.

• Tu chính án 18 (1919): Nói về việc chế tạo, buôn bán chuyên chở rượu, nhưng điều khoản này sau bị hủy bỏ bởi Tu chính án 21.

• Tu chính án 19 (1920): Quyền bầu cử của phụ nữ.

Mãi hơn một thế kỷ sau khi lập quốc, năm 1920, quyền bầu cử của phụ nữ mới chính thức được xem là quyền hiến định bởi Tu chính án 19.

Điều khoản này xác nhận rằng quyền bầu cử, trên toàn liên bang, không được phủ nhận hoặc giới hạn bởi phái tính.

• Tu chính án 20 (1933): Ngăn chặn chức của Tân tổng thống. Trước Tu chính án 20, nghĩa là từ thời G. Washington đến năm 1933, ngày tuyên thệ nhậm chức của Tân tổng thống được ấn định là ngày tháng 3, Tu chính án 20 ấn định lại là ngày 20 tháng Giêng. Từ đó đến nay ngày tuyên thệ nhậm chức này vẫn chưa thay đổi.

Tu chính án 20 cũng quy định rằng mỗi năm Quốc hội phải họp một lần là ít nhất, ngày khai mạc khóa họp hàng năm là 5 tháng Giêng.

Cũng trong điều khoản này có đề cập đến trường hợp nếu Tổng thống tàn cử bị mệnh một trước ngày 20 tháng Giêng thì ai sẽ là người thay thế.

• Tu chính án 21: Sửa đổi Tu chính án 18.

Việc chuyên chở, nhập khẩu rượu độc vào tiểu bang, lãnh thổ nhượng địa của Hợp Chúng Quốc đều bị cấm chỉ.

• Tu chính án 22 (1951): Giới hạn 2 nhiệm kỳ.

Trường hợp Tổng thống Roosevelt, giữ chức Tổng thống đến nhiệm kỳ, lấy cơ là Hiến pháp không cấm ứng cử lần thứ 3. Năm 1951, Quốc hội đã thông qua tu chính án 22 ấn định rõ ràng rằng không một ai có quyền đảm nhiệm chức vụ Tổng thống quá 2 lần.

Phó tổng thống hành xử chức vụ Tổng thống quá năm thì ông ta cũng có thể bị xem như là làm Tổng thống một nhiệm kỳ và chỉ được ứng cử Tổng thống lần mà thôi.

• Tu chính án 23 (1961): Quận Columbia (District of Columbia) từ thủ đô Washington được phép có 3 đại cử tri để bầu Tổng thống và Phó tổng thống.

• Tu chính án 24 (1964): Thuế đặc biệt cho việc bầu cử (*Poll tax required for national election*)

Tất cả công dân Mỹ đều được hưởng đầy đủ quyền bầu cử Tổng thống, Phó tổng thống, Thượng nghị sĩ, đại biểu Hạ nghị viện mà không cần phải đóng một sắc thuế đặc biệt nào để được bầu.

Liên bang và tiểu bang phải tôn trọng quyền này của công dân.

• Tu chính số 25 (1976)

TÌM HIỂU
HIẾN PHÁP
HÒA KỲ

NHỮNG TU CHÍNH SAU BILL OF RIGHTS

NGUYỄN VĂN LÝ



tiểu bang đó trong Quốc hội sẽ bị giảm đi.

Về vấn đề nợ nần của Nhà nước thì Tu chính này quyết định như sau:

- Tất cả các món nợ của chính phủ liên bang có liên quan đến cuộc nội chiến, chính phủ liên bang có nghĩa vụ phải thanh toán.

- Tất cả các món nợ của chính quyền bang liên (*Confederate States*) bị xem là bất hợp pháp, chính phủ liên bang (*The Federal Government*) không trả món nợ này.

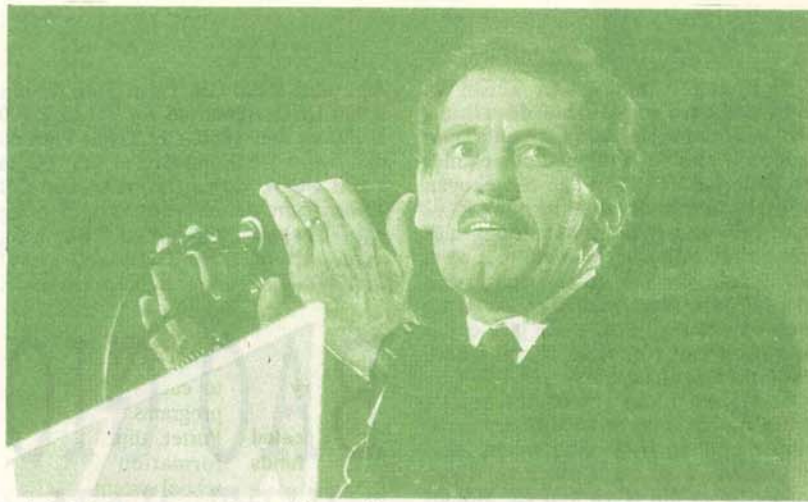
• Tu chính án 15 (1870): Quyền bầu cử. Tất cả mọi công

Việc thay thế Tổng thống và Phó tổng thống.

1. Nếu Tổng thống bị truất quyền, từ trần hoặc từ chức, Phó tổng thống sẽ thay thế.

2. Nếu Phó tổng thống bị các thượng nghị sĩ truất quyền, Tổng thống sẽ bổ nhiệm một người nào đó làm Phó tổng thống với sự chấp thuận bằng đa số phiếu thuận của lưỡng viện.

3. Nếu Tổng thống cảm thấy mình không còn khả năng thi hành chức vụ, ông sẽ trao cho Chủ tịch tạm thời (*President Protempore*) quyền và Chủ tịch hạ nghị viện vẫn tuyên bố tình trạng vô năng của mình. Phó tổng thống sẽ thay thế ông để hành xử chức vụ cho tới khi



trở lại chức vụ, hoặc Phó tổng thống tiếp tục hành xử vai trò Quyền tổng thống.

• Tu chính án 26 (1971): Hạ tuổi đi bầu.

Tu chính này nhằm hạ tuổi công dân được tham dự các cuộc bầu cử liên bang và địa phương xuống 18 tuổi.

• Tu chính án 27 (1972): Loại trừ việc kỳ thị nam nữ.

Tu chính án 27 cấm mọi phân biệt về quyền công dân giữa nam và nữ.

Tu chính án 27 cho đến nay vẫn còn là điều tu chính chót, nhưng dĩ nhiên nó sẽ không là tu chính cuối cùng, rồi đây sẽ còn nhiều tu chính khác nữa, không ai tiên đoán được tu chính cuối cùng sẽ mang số bao nhiêu và sẽ xuất hiện vào năm nào.

Những tu chính hiến pháp thật ra không phải là những sản phẩm xuất phát từ ý muốn chủ quan của những người lập pháp. Trái lại, nó là kết quả của những mâu thuẫn nảy sinh trong mỗi thời kỳ phát triển của kinh tế và xã hội. Những mâu thuẫn này phát sinh rồi phát triển thành đấu tranh.

Để giải quyết, người ta phải có những quyết định, nhưng ở Mỹ không có một quyết định hành chính nào đứng vững nếu nó thiếu tính hiến định. Do đó, người ta phải tìm cách đưa vào Hiến pháp những điều khoản mới thông qua thủ tục tu chính đã được dự trù trong Hiến pháp.

Cũng có những tu chính chỉ vì phải bổ sung những thiếu sót mà những người thảo hiến từ 1789 chưa lường tới hết.

Tất cả những tu chính đã có từ trước đến nay luôn luôn có tính chất là để chấp hành Hiến pháp cho có hiệu quả hơn chứ không hề trái với tính chất cơ bản của các nguyên tắc Hiến pháp.

Có những điều đã bị bỏ đi gần hết như tiết 3, khoản 1, điều 2 nói về thủ tục bầu cử Tổng thống và Phó

tổng thống đã bị Tu chính án 12 thay đổi hoàn toàn hoặc Tu chính án 18 đã bị loại bỏ để thay bằng Tu chính án 21.

Thủ tục bầu cử Tổng thống đã bị thay đổi và còn có thể bị thay đổi nữa trong tương lai do những tu chính khác, nhưng nguyên tắc phân quyền giữa 3 quyền lực hành pháp, lập pháp, tư pháp thì trước sau như một không hề thay đổi từ khi có bản Hiến pháp.

Người Mỹ thường có tinh thần thượng tôn luật pháp và thực tế, họ tôn trọng bản Hiến pháp, không chấp nhận một sự vi phạm nào, nhưng cũng sẵn sàng sửa chữa để Hiến pháp của họ không thiếu khả năng thực tiễn, đồng thời hầu như người Mỹ thực tế nào cũng thấy thông qua một tu chính án rồi gởi đến các tiểu bang phê chuẩn là một việc làm đơn giản hơn, đỡ tốn kém hơn là làm ra một bản Hiến pháp mới mà các nguyên tắc cũng không thể mới hơn.

Đó cũng là lý do tại sao Hiến pháp Mỹ đã là bản Hiến pháp có tuổi thọ nhất thế giới.

Phản nguyên tắc là phản không thay đổi, phản thực tế được thay đổi luôn bằng các tu chính, nên Hiến pháp Mỹ không thiếu tính cứng rắn mà cũng không thiếu tính linh hoạt.

Người ta làm ra các tu chính để điều chỉnh về phạm vi quyền lực và cách thi hành quyền lực, nhưng cơ bản là các tu chính cũng phải hợp hiến trước đã. Không thể nào có một tu chính trao quyền xử án cho Tổng thống, vì tu chính như thế tự nó đã vi hiến.

Dưới Hiến pháp là các đạo luật để triển khai các nguyên tắc hiến định vào thực tế, vì thế hiến tính của các đạo luật luôn luôn được xem xét một cách nghiêm ngặt.

Tuy nhiên, việc giải thích về hiến tính của các đạo luật thuộc về các vị thẩm phán Tòa án tối cao Liên bang; sự giải thích cũng không khỏi chủ quan trong nhiều trường hợp phức tạp.



ông trao cho các vị Chủ tịch hạ nghị viện một bản tuyên bố ngược lại, nghĩa là Tổng thống đã phục hồi khả năng và sẵn sàng làm việc trở lại.

4. Nếu Phó tổng thống và đa số thành viên nội các nhận thấy Tổng thống không còn khả năng thi hành nhiệm vụ, thì các ông này sẽ thông báo cho Chủ tịch thượng và hạ viện lật văn bản tuyên ngôn về tình trạng bất lực của Tổng thống. Ngay lúc khác, Phó tổng thống sẽ đảm nhiệm chức vụ Quyền tổng thống (*acting President*).

Khi nào Tổng thống trao cho Chủ tịch thượng viện và Chủ tịch hạ viện một thông điệp tuyên bố tình trạng bất lực của mình đã chấm dứt, Phó tổng thống sẽ đảm nhiệm lại chức vụ.

Nhưng, nếu Phó tổng thống và đa số thành viên nội các, thấy rằng Tổng thống thật sự vẫn chưa phục hồi năng lực và không đồng ý trao trả chức vụ, thì trong vòng 4 ngày Phó tổng thống phải trao cho các vị Chủ tịch thượng và hạ viện bản thông điệp về tình trạng chưa phục hồi năng lực của Tổng thống.

Lưỡng viện Quốc hội sẽ quyết định trong vòng 21 ngày với 2/3 phiếu thuận, ai sẽ là người đảm nhận chức Tổng thống hoặc là Phó tổng thống.